

Hà Huyền Chi

Cùng Lịch Sử Thăng Trầm

Tôi, 1935 vào đời, khóc dối. Gã trai Hà Nội, quán tại Hà Đông. Nhóc Đặng Trí Hoàn sinh nhằm thời nô lệ, thực phong. Cùng vận nước long đong từ tấm bé. Lốp vỡ lòng. Tôi học tiếng Tây thay cho tiếng mẹ. Ngày, mỗi ngày, vẫn cà cưỡng đồng ca: "Maréchal, nous voilà!". Thừa ngài Thống chế Pétain, chúng con đang hiện diện.

Tiếng trẻ hát không át nổi tiếng bom Sa Điện (1924, Trung Hoa). Bom từ Phạm Hồng Thái vỡ ra. Nổ lửa thiêng hãnh tiến. Qua thập niên nhục hờn, còn sôi động dư ba. Thức tỉnh đồng bào ta. Mau đứng lên giành độc lập. Cùng giải phóng quê nhà. Phá gông cùm nô lệ.

Năm năm sau, máu dân chủ nở hoa (1929, Yên Bái). Nguyễn Thái Học, và 12 chiếc đầu rơi máu chảy, nhưng danh thơm còn mãi. Muôn năm. "Không thành công thì cũng thành nhân". Rồi cô Giang cũng vì nghĩa huỷ thân. Gái 18 bước lên đài tiết liệt. Anh linh: "Trai trung thì gái phải trinh"...

Dũng khí ấy muôn đời sau còn mãi đẹp. Kẻ chi là bại hay thành.

Sau Pháp thuộc đến thời Nhật chiếm. Tôi học tiếng Phù Tang. Học nghĩa đói no, học nghĩa cơ hàn. Ất Dậu, phá ruộng trồng đay. Đốt lúa thay than chạy máy. Ba triệu dân tôi hồn lau, bóng sậy. Chết đói đầy đường, kín ngõ Thăng Long. Mỗi sớm mai, nhiều chiếc xe bò chở đầy xác ốm tong. Người ngắc ngoải đem vùi cùng thây chết.

Bom nguyên tử nổ bên trời Nhật phiệt. Nhật đầu hàng, mộng đế quốc tan tành. Giang sơn mình chưa thoát khỏi điều linh. Bị gả bán cho thực dân như cũ.

Bác Hồ thối tha nhảy ra làm lịch sử. Tuyên ngôn độc lập, tự do. Bá tánh hân hoan lòng mở như cờ. Tôi trống éch bập bung. Tôi thiếu nhi sủng gỗ. Yêu làm sao hai chữ Việt Minh. Đảng bịp tuyên dương ngụy nghĩa tại Ba Đình. Vua Bảo Đại playboy, từ Paris về trao ấn tín. "Thề phan thân uống máu quân thù".

Tôi 10 tuổi, chúc Bác Hồ nghìn tuổi. Tôi nhóc tỳ mơ ngựa sắt roi tre. Giang sơn này, và miền Nam yêu dấu dặm ngàn kia. Cần giải phóng khỏi tay giặc Pháp. Bác móc túi nhân dân. Lạc quyền tuần lễ vàng, lễ bạc. Vi thiềng tướng Lư Hán, cầu an. Rồi Việt Minh hành xử giống Việt gian. Chúng lén đâm Việt Quốc. Âm

sát giữa ngày, giết vội trong đêm. Rồi chỉ điểm cho Tây, bán xác anh em. Rồi Bác rút ra biên. Mùa kháng chiến ca bài tiêu thổ. Đuôi Cộng Sản ló ra từ đó.

Tôi 10 tuổi, học thêm bài gian khổ. Tuổi thơ đói rét trường kỳ. Tôi áo vá, chân trần lặn lội khắp sơn khê. Chặng cuối là Thái Nguyên, bản rú. Tôi đói cơm và tôi đói chữ. Tuổi thơ ơi sao quá đọa đây.

Tôi mười lăm, trôi giạt xuống Sơn Tây. Bương Cán, Ba Vì, đá ong cắn cỏi. Tôi nhếch nhác chuồn lại về Hà Nội. Lại tiếng Tây xí xỏ trong đời. Tôi học sửa xe. Tôi lén nhập viện mồ côi. Thằng chủ bản biến tôi thành đầy tớ. Viện mồ côi như nhánh sông nước lợ. Bày hàng, quỳn góp của bàn dân. Nói dậy nghề, dậy chữ. Láo khoét cho qua. Tôi trốn viện trở về căn nhà nát.

Lũ em tôi kiếm ăn trên bãi rác. Bỏ tong teo gò lưng đập xích lô. Mẹ buôn thúng bán bưng tất tưởi ven đô. Thằng con lớn là tôi, khóc thầm trong lớp học.

Ơn cha mẹ không quản gì lao nhọc. Mong cho con cái nên người. Tôi làm gì với mớ chữ nghĩa đây trời ? Tôi tận sức. Rồi cũng tôi thơ thẩn. Ham vui.

Tôi mười sáu, trốn vào Nam lập chí. Ở 1954, cùng đoàn người di cư theo Ngô chí sĩ. Tôi thành con bà phước giữa đời. Trại học sinh cho hai bữa cơm tươi. Tôi múa may, bán báo, dạy kèm, tìm học phí. Hai năm liền tôi thi trượt Tú Tài. Tôi hành xác cạo đầu. Tôi kinh sử miệt mài. Vẫn võ chuối. Cán mai.

Khoá 14, tôi thi vào Võ Bị. Lĩnh cà nhông, cao bồi, thất chí. Bị lũ đàn anh hành xác triền miên. Tôi ba gai thù niên trưởng đá thiên. Coi sinh viên cán bộ như ăng ten rẻ mặt [...]May chưa bị đuổi khỏi trường.

Tôi chọn Nhảy Dù, màu mũ đỏ dễ thương. Chọn gian khổ làm đầy thêm nghĩa sống. Xa trường mẹ mới thấy hồn chao động. Nhớ gì đâu từng kỷ niệm buồn vui. Gặp lại đệ huynh trong binh lửa rục trời. Thấy thân thương hết nói.

Tôi đánh giặc, làm thơ. Tôi yêu cuồng sống vội. Nhảy Dù, nhảy đêm, đời khật khưỡng say. Bài thơ đầu tay: "Không Gian Vương Dầu Giày". Đời rộng lượng biến tôi thành thi sĩ. Tôi, Hà Huyền Chi, viết không ngưng nghỉ. Thơ ròn như súng tiểu liên. Tôi bập bồng thơ khi bước giữa bãi mìn. Mê viết lách, tôi nhảy về báo chí. Rồi phát thanh, điện ảnh tận vui. Cũng đóng 8 phim, cũng đạo diễn một thời. Rồi ẩn họa cho đủ mùi tạp lục.

Tháng Tư đen với đày cùng đón nhục. Tôi giạt sang Mỹ quốc cầu an. Tôi đọa đầy tôi. Thiếu tá lao công. Thi sĩ bồi bàn. Rồi kế toán, công trừ mạt kiếp. Gia tài mang theo là một trời quê hương tưởng tiếc. Tám chuyện dài như chứng tích bi thương. Lệ khô rồi còn nhức nhối đường gương. Thơ lại bắn từ trái tim nứt rạn. 24 tập thơ vẫn dư sức đạn. Từ thơ là nhạc, hơn 400 phổ bản. Hơn 40 nhạc sĩ góp phần. Kỷ vật cho đời là Lệ Đá, phù vân.

Cám ơn trời ban chút xiu hồng ân. Cám ơn vợ cho nồng nàn tương cảm. Ôn Đồng Minh cho mũi dao lút cán. Cám ơn em cho nước lớn sông dài. Cám ơn đời còn đẹp lúc chiều phai.

Hà Huyền Chi

Nguồn: <https://sites.google.com/site/viendhaihocdhalat/linh-tinh/su-tm-trn-mng/h-huyn-chi-ngi-dt-th-trn-hoa-d---vng-trng-dng--02-03-2019>

www.vietnamvanhien.org

